

HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI VN30 – LIỆU ĐÃ CÓ ĐỈNH NGẮN HẠN CHO SÓNG TĂNG TRƯỞNG

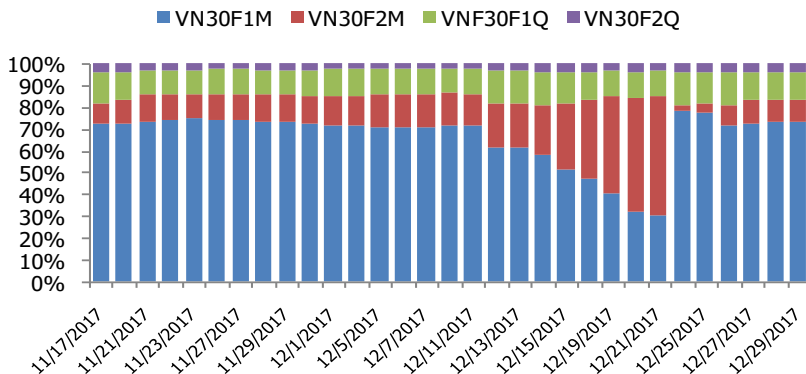
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1801	18/01/2018	20	980	-1.87
VN30F1802	15/02/2018	48	985	-3.20
VN30F1803	15/03/2018	76	995	-9.52
VN30F1806	21/06/2018	174	1017.5	-19.02

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Ngày hôm nay chỉ số VNINDEX và HĐTL đều đã tăng tới ngưỡng kỳ vọng cho sóng v của chúng tôi là 986-990 điểm và quý khách hàng của MBS đã có thể chốt lời tại ngưỡng giá trên. Sau đó, lực bán mạnh trên thị trường HĐTL đã đẩy chỉ số giảm điểm mạnh và cuối phiên đóng cửa chỉ còn 980 điểm, thấp hơn gần 8 điểm so với mức cao nhất phiên. Mẫu hình nến bearish doji star với phần trên của nến dài hơn nhiều lần phần thân dưới nến cho thấy lực bán trên chỉ số phái sinh là rất mạnh và không ngoại trừ một đợt điều chỉnh kéo dài có thể xảy ra.
- Trên thị trường cơ sở, lực mua mạnh của nhà đầu tư nước ngoài đã gặp lực chốt lời của nhà đầu tư trong nước và nếu không nhờ cổ phiếu ROS tăng mạnh vào phiên ATC thì thị trường cơ sở cũng đã có một diễn biến tương tự như chỉ số phái sinh.
- Nhà đầu tư Long trung hạn hôm nay chốt lời có thể sẽ cân nhắc nghỉ ngơi một thời gian đến khi cơ hội mua trở nên rõ ràng hơn. Đối với vị thế Short thì chúng tôi cho rằng chỉ số Phái sinh sẽ tạm dừng ở ngưỡng 978- 980 (là ngưỡng chốt lời cho vị thế Short ngắn hạn) và vị thế Short mới nên chờ những phản ứng của thị trường tại ngưỡng hỗ trợ này.
- Cuối cùng, chúng tôi xin chúc nhà đầu tư chứng khoán phái sinh của MBS một năm mới thành công và nhiều may mắn!

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế SHORT có thể chốt lời ngắn hạn tại vùng giá 978-980 .

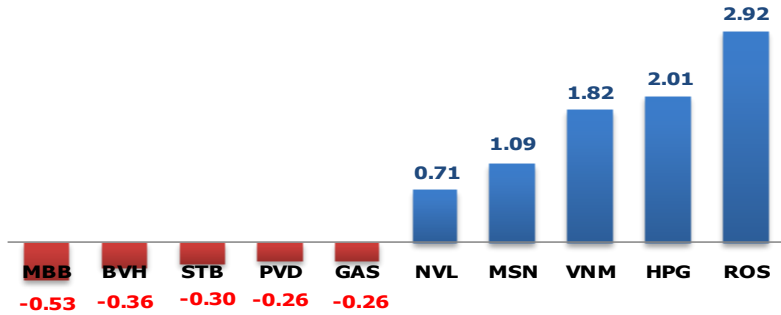
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Chốt lời các vị thế Long trung hạn. Vị thế Long mới chờ các nhịp điều chỉnh của thị trường.

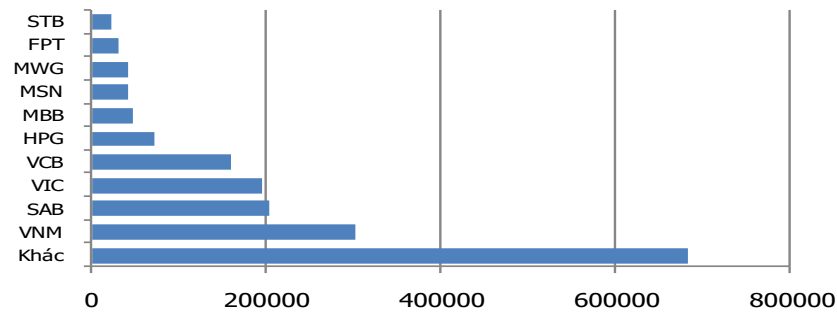
Chiến lược giao dịch Trung hạn

VNINDEX đã đạt được ngưỡng 986 là ngưỡng kỳ vọng cho sóng v của chúng tôi. Nhà đầu tư Long trên thị trường cơ sở nên có động thái phòng ngừa rủi ro với tài khoản giao dịch.

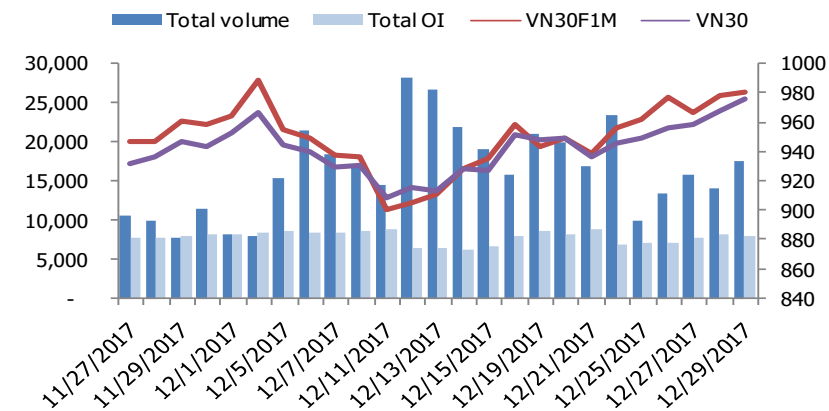
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



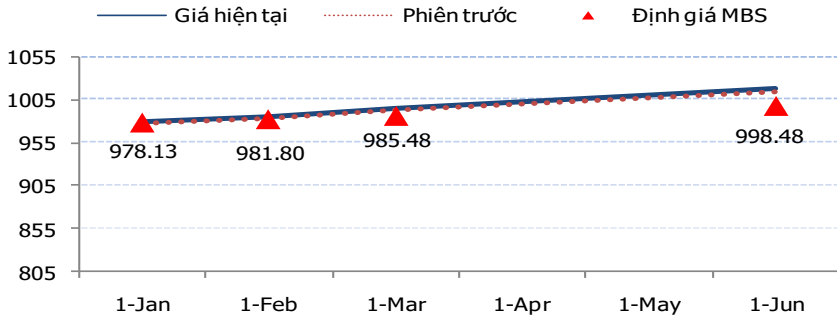
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch cuối cùng của năm, mặc dù có chút rung lắc và quay đầu điều chỉnh khi chạm đỉnh 980 điểm nhưng thị trường đã nhanh chóng hồi phục nhờ sự hỗ trợ tích cực của nhóm cổ phiếu bluechip. Đáng chú ý, trong khi nhóm cổ phiếu bảo hiểm đang chịu áp lực bán ra thì các mã chứng khoán vẫn tiếp tục dấy sóng. Thị trường trong phiên chiều diễn ra vẫn khá sôi động, đà tăng ở một số cổ phiếu vốn hóa lớn tiếp tục được nới rộng lên đáng kể. Cụ thể, các mã như BID, HPG, VNM, ROS, MSN, ...đều tăng giá mạnh, giúp chỉ số VN30 kết thúc phiên trong sắc xanh. Ở chiều ngược lại, một cổ phiếu lớn bị bán khá mạnh, đặc biệt là nhóm cổ phiếu dầu khí, ngân hàng. Điều đó đã khiến cho GAS giảm 1,3% về 97.400 đồng, là mức gần thấp nhất phiên hôm nay, PVD giảm 2,7%. Nhóm ngân hàng cũng hạ nhiệt đáng kể và chỉ còn VCB, BID tăng giá.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 8,61 điểm (+0,89%) lên 975,52 điểm. Số mã tăng giá chiếm ưu thế với 20 mã tăng. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 65,83 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 2.960 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng với giá trị 1.109,15 tỷ đồng trên HSX, trong đó mua thỏa thuận cổ phiếu MWG với giá trị 627 tỷ đồng. Ngoài ra, họ mua ròng các mã như HPG (+139,39 tỷ), VRE (+83,45 tỷ), VCB (+73,14 tỷ), MSN (+71,52 tỷ), VNM (+66,78 tỷ), VJC (+40,82 tỷ), PLX (+28,16 tỷ),...Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như NVL (-103,26 tỷ), FLC (-57,23 tỷ), SAB (-21,70 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



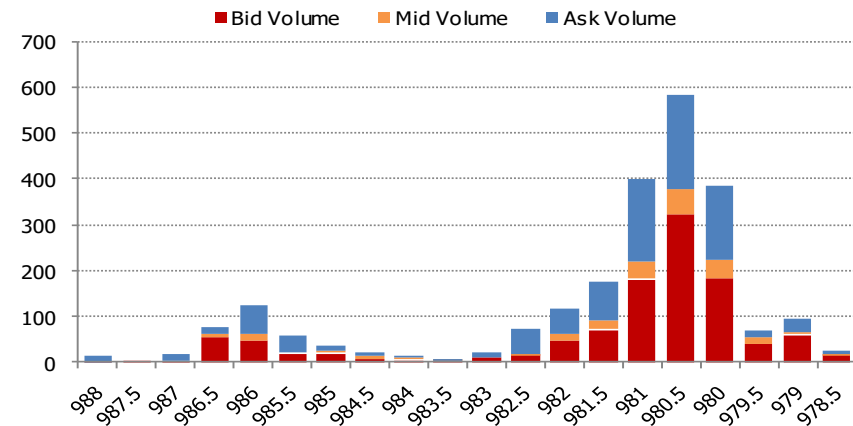
ĐƯỜNG CONG GIÁ HỢTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HỢTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1801	980	0.21	16,735	27.97	5890	-2.98
VN30F1802	985	0.16	523	-16.32	797	-1.73
VN30F1803	995	0.14	97	-12.61	1018	-0.29
VN30F1806	1017.5	0.30	111	-25.00	372	3.91
Tổng			17,466	25.11	8,077	-2.23

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1801



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTL

- Ngày giao dịch cuối cùng năm 2017 khép lại với sắc xanh trên cả thị trường cơ sở và thị trường phái sinh. Chỉ số VN30 đóng cửa tăng 8,61 điểm tương đương 0,89%. Trong khi đó 4 HĐTL, dù có phiên giao dịch chiều khá sôi động nhưng đã đóng cửa với mức tăng khiêm tốn từ 1,4 đến 3 điểm. Cụ thể, VN30F1801 tăng 0,21% lên mức 980 điểm. VN30F1802 tăng 0,16% lên 985 điểm. VN30F1803 và VN30F1806 tăng 0,14% và 0,30%, lần lượt đạt 995 và 1017,5 điểm. Hiện tại, chỉ số VN30 đang ở mức 975,52 điểm. Tương quan giá giữa VN30 và VN30F1801 (basis) đạt -4,48 điểm. Basis của VN30F1802 đạt -9,48 điểm; của VN30F1803 và VN30F1806 lần lượt là -19,48 điểm và -41,98 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường phái sinh đạt 17.466 hợp đồng tăng 25,11% so với phiên trước, nhờ khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1801 tăng mạnh 3.658 hợp đồng lên 16.735 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Khối lượng giao dịch các hợp đồng còn lại đều giảm với khối lượng giao dịch VN30F1802 giảm 16,32% xuống 523 hợp đồng. Khối lượng giao dịch VN30F1803 và VN30F1806 lần lượt giảm 12,61% và 25% xuống 97 và 111 hợp đồng được khớp lệnh.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1801 là 978,13 điểm (thấp hơn -1,87 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1802 là 981,80 điểm (-3,20 điểm), VN30F1803 là 985,48 điểm (-9,52 điểm), hợp đồng VN30F1806 là 998,48 điểm (-19,02 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	984.24	0.77	19.26	19.69	48.03
Dow Jones	24,719.22	- 0.48	20.87	19.78	25.68
S&P 500	2,673.61	- 0.52	22.57	20.07	20.04
Nikkei 225	22,764.94	- 0.08	19.52	19.14	19.10
Shanghai	3,307.17	0.33	16.77	14.63	6.56
DAX	12,917.64	- 0.48	19.05	14.66	12.83
Vàng	1,308.60	- 0.05	-	-	13.05
Dầu WTI	60.26	- 0.06	-	-	11.91

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

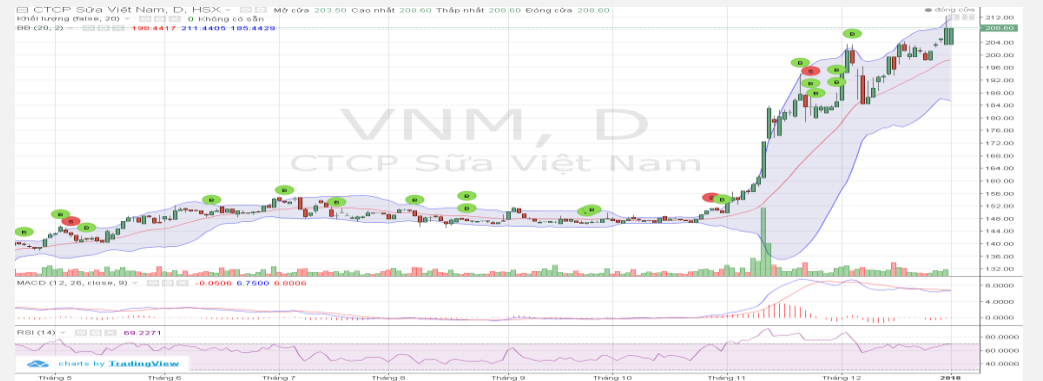
	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ sáu - 29/12/2017			
[EUR] Tăng trưởng M3	5.0%	4.9%	4.9%
Thứ ba - 02/01/2018			
[Anh] PMI Sản xuất T.12/2017	58.2		
Thứ tư - 03/01/2018			
[Mỹ] Biên bản họp FOMC			
[Mỹ] PMI Sản xuất T.12/2017	58.2		
[Anh] PMI Xây dựng T.12/2017	53.1		
Thứ năm - 04/01/2018			
[Anh] PMI Dịch vụ T12.2017	53.8		
[Mỹ] Dự trữ dầu thô tuần	-4.6 triệu thùng		
Thứ sáu - 05/01/2018			
[Mỹ] Thu nhập trung bình theo giờ T12.2017	0.2%		
[Mỹ] Thay đổi lao động T12.2017(trừ Nông nghiệp)	228.000		
[Mỹ] Tỷ lệ thất nghiệp T12.2017	4.1%		

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Ngày giao dịch cuối cùng năm 2017, chỉ số S & P 500 gần như đi ngang nhưng bất ngờ giảm điểm mạnh trong 15 phút cuối cùng của phiên giao dịch. Khối lượng giao dịch thấp hơn 28% so với trung bình 30 ngày khi các nhà đầu tư chuẩn bị cho kỳ nghỉ cuối tuần kéo dài ba ngày. Tuy nhiên 2017 là một năm thành công với chứng khoán Mỹ khi chỉ số S&P500 tăng 19% trong năm. Chỉ số công nghiệp Dow Jones cũng tăng 25%. Dù cổ phiếu small-cap chỉ tăng 13%, nhưng Nasdaq Composite đã tăng tới 29% trong năm 2017. Tương tự như thị trường Mỹ, cổ phiếu châu Âu cũng giảm nhẹ trong phiên giao dịch cuối năm. Dù vậy, đà tăng trong năm 2017 đã giúp chứng khoán châu Âu lập chuỗi 5 năm tăng điểm liên tiếp.
- Dollar đã giảm xuống mức thấp nhất kể từ ngày 1/12. Nếu tính cho cả năm 2017, chỉ số này đã giảm 8,5%. EUR đạt mức 1,20 USD lần đầu tiên kể từ tháng 9 và năm nay cũng là năm tăng trưởng tốt nhất của đồng tiền này trong 14 năm qua. Chỉ số Bloomberg Commodity mở rộng chuỗi tăng điểm kỷ lục nhờ giá dầu thô WTI đang được giao dịch ở mức trên 60 USD / thùng.
- Sau kỳ nghỉ lễ năm mới, nhà đầu tư sẽ bắt đầu tuần giao dịch đầu tiên của năm 2018 với nhiều thông tin kinh tế như: chỉ số PMI, dữ liệu ngành công nghiệp, dịch vụ, báo cáo việc làm của chính phủ cũng như bản tóm tắt cuộc họp gần nhất của FED.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VNM có phiên tăng giá mạnh và là cổ phiếu có tác động lớn nhất đến trạng thái tăng mạnh của VN30 ngày hôm nay. Kết phiên VNM tăng 3.400 đ/cp để đóng cửa ở mức 208.600 đ/cp, đây là phiên tăng giá thứ 4 liên tiếp của VNM và giúp cổ phiếu này chính thức vượt qua vùng đỉnh cũ quanh 204.000 đ/cp để thiết lập vùng giá cao nhất từ đầu năm tới nay.
- Về mặt kỹ thuật, từ đầu năm tới nay giá VNM đã tăng mạnh từ mức 120.000 đ/cp lên mức cao nhất là 208.000 đ/cp hiện nay. Việc các nhà đầu tư nước ngoài tăng mua VNM trên cả thị trường niêm yết và qua đấu giá cạnh tranh trong các đợt bán vốn nhà nước tại VNM đã giúp giá cổ phiếu này liên tục thiết lập các vùng giá cao mới. Nhiều khả năng VNM sẽ tiếp tục xu thế tăng giá để thiết lập các vùng giá cao mới, các chỉ báo MACD, MFI, Stochastic... đang hướng lên trở lại cũng là các tín hiệu ủng hộ cho khả năng vượt đỉnh của VNM.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
BID	Banks	0.94	25,500	3.03	3.03%	65.36	0.27	15.19	17.61	1.99
BMP	Construction & Materials	0.76	85,600	1.30	1.41%	51.25	0.09	16.08	15.54	2.85
BVH	Nonlife Insurance	0.96	65,300	-3.69	3.83%	49.35	-0.36	31.09	9.16	3.18
CII	Construction & Materials	1.40	35,100	0.72	3.17%	30.06	0.10	5.75	8.70	1.75
CTD	Construction & Materials	1.31	226,500	1.57	1.79%	23.72	0.20	11.11	10.54	2.53
CTG	Banks	1.95	24,200	-0.21	2.95%	92.15	-0.04	12.00	14.19	1.45
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	1.14	115,000	-1.12	2.97%	32.46	-0.13	23.86	22.43	5.33
DPM	Chemicals	0.73	21,500	1.42	3.08%	34.56	0.10	12.54	10.19	1.03
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.24	57,100	-0.17	1.05%	89.37	-0.09	13.92	12.30	2.85
GAS	Oil & Gas Producers	2.01	97,400	-1.32	1.85%	70.64	-0.26	21.06	22.88	4.70
GMD	Industrial Transportation	1.38	40,150	0.63	1.39%	23.23	0.08	21.32	6.69	1.88
HPG	General Industrials	9.21	46,850	2.29	2.29%	238.50	2.01	8.67	9.51	2.37
HSG	Industrial Metals & Mining	1.11	24,500	1.66	4.83%	105.55	0.18	5.35	5.77	1.72
KBC	Financial Services	1.02	13,400	0.00	1.12%	19.39	0.00	10.85	8.57	0.76
KDC	Food Producers	1.05	39,500	0.77	2.33%	24.11	0.08	14.43	32.54	1.28
MBB	Banks	5.48	25,400	-0.97	1.77%	120.68	-0.53	11.90	11.80	1.68
MSN	Financial Services	8.56	76,700	1.32	2.94%	46.33	1.09	40.34	34.35	4.61
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.66	131,000	0.15	1.83%	337.26	0.08	20.26	18.62	7.69
NT2	Electricity	0.63	33,500	3.72	4.02%	12.56	0.22	14.22	11.04	2.06
NVL	Real Estate Investment & Services	2.63	65,100	2.84	4.89%	36.36	0.71	19.17	17.79	4.25
PVD	Oil Equipment, Services & Distribution	0.97	23,350	-2.71	4.56%	84.77	-0.26	NA	NA	0.69
REE	Industrial Engineering	1.67	41,500	1.47	2.20%	60.39	0.24	7.83	9.16	1.67
ROS	Construction & Materials	4.64	181,700	6.88	6.69%	361.18	2.92	192.73	NA	17.06
SAB	Beverages	5.18	249,300	0.04	1.85%	42.64	0.02	36.27	34.73	10.78
SBT	Food Producers	1.38	20,800	1.96	2.97%	66.11	0.26	15.91	NA	1.69
SSI	Financial Services	1.98	28,800	0.52	2.26%	247.60	0.10	15.49	16.32	1.60
STB	Banks	4.01	12,850	-0.77	1.95%	93.93	-0.30	33.85	186.23	1.02
VCB	Banks	4.22	54,300	0.37	2.04%	149.65	0.15	28.15	26.18	3.61
VIC	Real Estate Investment & Services	11.33	77,300	-0.13	3.77%	164.19	-0.14	60.15	57.03	6.87
VNM	Food Producers	11.46	208,600	1.66	4.42%	186.89	1.82	32.48	30.34	12.61

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	duc.nguyenviet@mbs.com.vn
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	ngoc1.dobao@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn